

Số:09/2023/QĐST - DS

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Đỗ Xuân L** – Sinh năm: 1965.

Địa chỉ: **Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Đỗ Xuân L** là anh **Đỗ Xuân T** - Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: **Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

Bị đơn: Ông **Vũ Thanh Đ** - Sinh năm: 1984 và bà **Hoàng Thị Y** - Sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: **Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông **Vũ Thanh Đ** và bà **Hoàng Thị Y** phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông **Đỗ Xuân L** số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 29.640.000 đồng (*Hai mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*), quy phân cụ thể như sau:

Ông **Vũ Thanh Đ** phải có nghĩa vụ trả cho ông **Đỗ Xuân L** số tiền là 14.820.000 đồng (*Mười bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Bà **Hoàng Thị Y** phải có nghĩa vụ trả cho ông **Đỗ Xuân L** số tiền là 14.820.000 đồng (*Mười bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Ông **Vũ Thanh Đ** và bà **Hoàng Thị Y** không phải trả lãi đối với số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Ông **Đỗ Xuân L** nhất trí chịu cả 741.000 đồng (*Ba trăm bảy lăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 741.000 đồng theo biên lai số 0000792 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (do anh **Đỗ Xuân T** là người nộp hộ). Ông **Đỗ Xuân L** đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Vũ Thanh Đ** và bà **Hoàng Thị Y** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng (2);
- Dương sự (3);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Liên